

Ngày 30/09/2025	9,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-21.7%	-4.9%	-15.2%

	Q3/25	
ROE	2.1%	+/- YoY ▲ 9.5%

	Q3/25		
DT thuần	9.94	QoQ	YoY
		▲ 0.09	▲ 1.94
		▲ 0.9%	▲ 24.3%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	39.7	YoY
		▼ 16.3
		▼ 29.1%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	1.33	QoQ	YoY
		▼ 0.51	▲ 0.30
		▼ 27.7%	▲ 29.1%
	tỷ VNĐ		

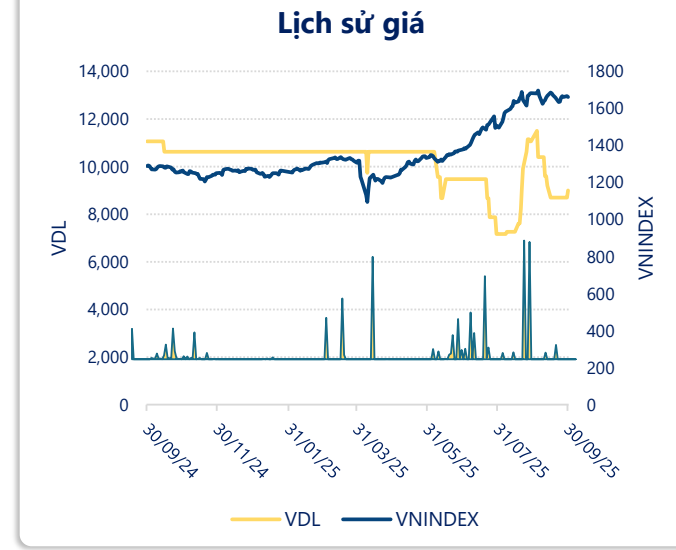
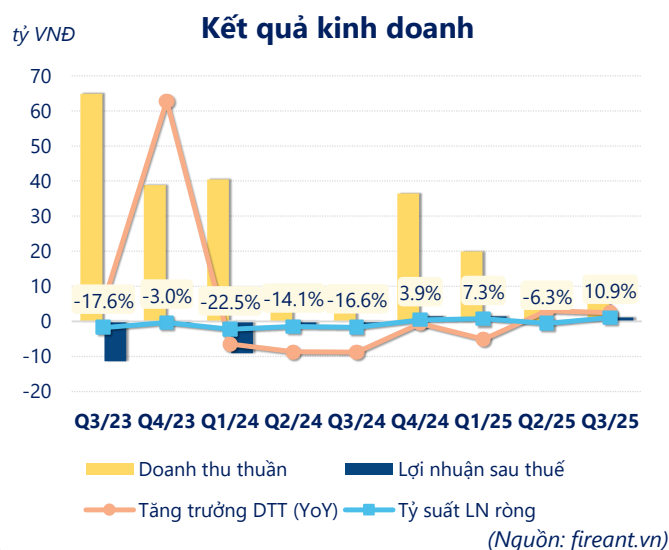
	9T 2025	
LN gộp	5.42	YoY
		▲ 4.85
		▲ 850%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	1.13	QoQ	YoY
		▲ 1.71	▲ 2.23
		▲ 295%	▲ 203%
	tỷ VNĐ		

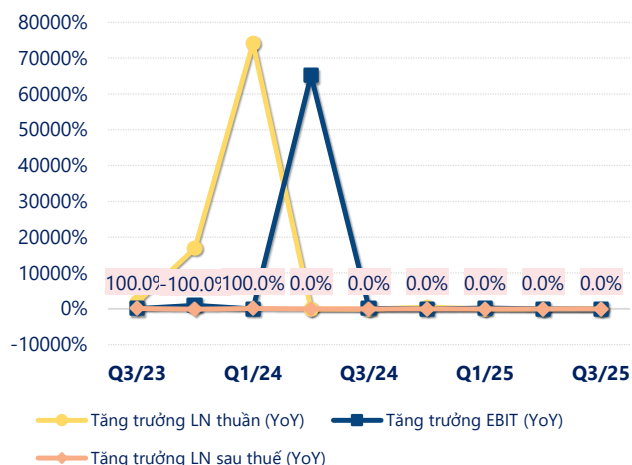
	9T 2025	
LN thuần	1.90	YoY
		▲ 9.90
		▲ 124%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	1.08	QoQ	YoY
		▲ 1.70	▲ 2.41
		▲ 274%	▲ 181%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	1.92	YoY
		▲ 13.4
		▲ 117%
	tỷ VNĐ	

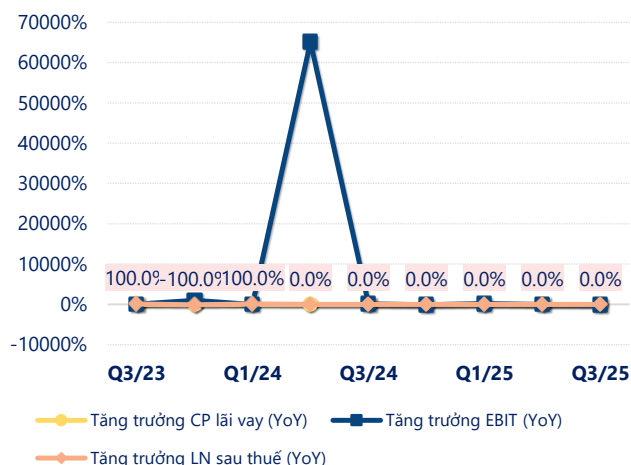


Tăng trưởng lợi nhuận



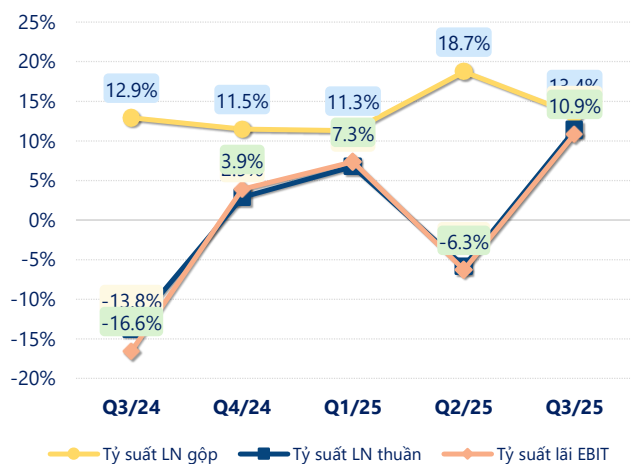
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



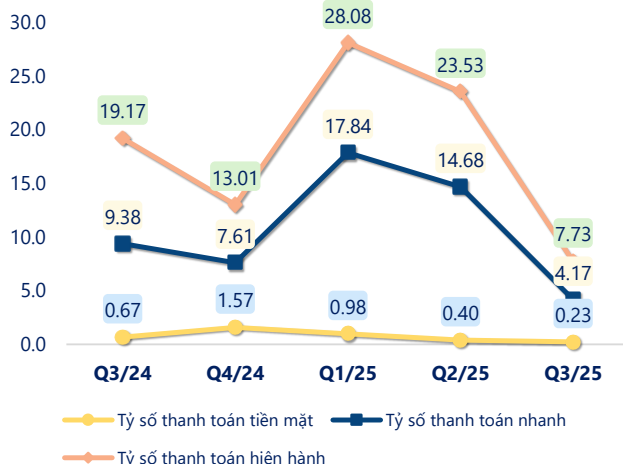
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



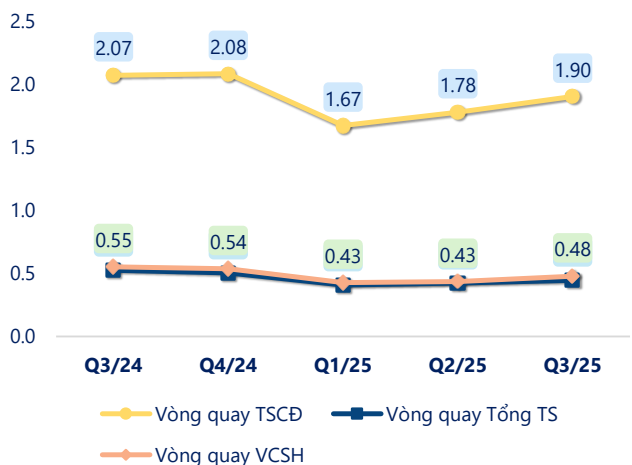
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



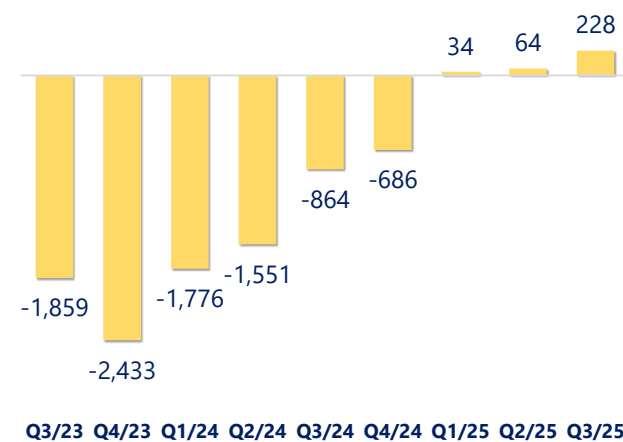
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	9.94	8.00	24.3%	39.7	56.0	-29.1%
Giá vốn hàng bán	8.61	6.97	23.6%	34.3	55.4	-38.2%
Lợi nhuận gộp	1.33	1.03	29.1%	5.42	0.57	850%
Doanh thu HĐTC	2.10	1.38	51.9%	3.12	2.14	45.6%
Chi phí TC	0.00	0.01	-99.9%	0.07	0.07	1.8%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.63	0.62	1.7%	1.66	2.13	-22.2%
Chi phí QLDN	1.67	2.88	-42.2%	4.92	8.52	-42.3%
LN thuần từ HĐKD	1.13	-1.10	203%	1.90	-8.00	124%
Lợi nhuận khác	-0.05	-0.22	77.9%	0.02	0.28	-91.2%
LN trước thuế	1.08	-1.33	181%	1.92	-7.72	125%
Lợi nhuận sau thuế	1.08	-1.33	181%	1.92	-11.5	117%
LNST của CĐ cty mẹ	1.08	-1.33	181%	1.92	-11.5	117%

(Nguồn: fireant.vn)

